

Từ ngày 3/2/2020 đến 16/2/2020

1. Ôn tập “Câu lệnh lặp For...to...do”

- Cú pháp: For <biến đếm> := <giá trị đầu> to <giá trị cuối> do <câu lệnh>;
- Trong đó:
 - For, to, do là từ khóa
 - Biến đếm là biến kiểu nguyên
 - Giá trị đầu, giá trị cuối là các giá trị nguyên
- Lưu ý:
 - Giá trị đầu < giá trị cuối
 - Câu lệnh không làm thay đổi giá trị của biến đếm
 - Số vòng lặp = giá trị cuối – giá trị đầu +1

2. Bài tập ôn “Câu lệnh lặp For...to...do”

Câu 1: Kiểu dữ liệu của biến đếm trong lệnh lặp For – do:

- A. Cùng kiểu với giá trị đầu và giá trị cuối
- B. Chỉ cần khác kiểu với giá trị đầu
- C. Cùng kiểu với các biến trong câu lệnh
- D. Không cần phải xác định kiểu dữ liệu

Câu 2: Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp biết trước?

- A. Giặt tới khi sạch
- B. Học bài cho tới khi thuộc bài
- C. Gọi điện tới khi có người nghe máy
- D. Ngày đánh răng 2 lần

Câu 3: Chọn cú pháp câu lệnh lặp là:

- A. for < biến đếm > : = < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;
- B. for < biến đếm > := < giá trị cuối > to < giá trị đầu > do < câu lệnh >;
- C. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối >; do < câu lệnh >;
- D. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;

Câu 4: Câu lệnh For..to..do kết thúc :

- A. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị cuối
- B. Khi biến đếm lớn hơn giá trị cuối
- C. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị đầu
- D. Khi biến đếm lớn hơn giá trị đầu

Câu 5: Cho các câu lệnh sau hãy chỉ ra câu lệnh đúng :

- A. for i:=1 to 10; do x:=x+1;

- B. for i:=1 to 10 do x:=x+1;
- C. for i:=10 to 1 do x:=x+1;
- D. for i =10 to 1 do x:=x+1;

3. Nội dung mới “Câu lệnh lặp chưa biết trước số lần”

- Cú pháp: While <điều kiện> do <câu lệnh>;
- Trong đó:
 - While, do là từ khóa
 - Điều kiện thường là một phép so sánh

4. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Cho biết câu lệnh sau Do thực hiện mấy lần trong đoạn chương trình sau:

i := 5;

While i >= 1 do i := i - 1;

- A. 1 lần
- B. 2 lần
- C. 5 lần
- D. 6 lần

Câu 2: Hãy cho biết kết quả của đoạn chương trình dưới đây:

a:=10; While a < 11 do write (a);

- A. Trên màn hình xuất hiện một số 10
- B. Trên màn hình xuất hiện 10 chữ a
- C. Trên màn hình xuất hiện một số 11
- D. Chương trình bị lặp vô tận

Câu 3: Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp chưa biết trước?

- A. Ngày tắm hai lần
- B. Học bài cho tới khi thuộc bài
- C. Mỗi tuần đi nhà sách một lần
- D. Ngày đánh răng 2 lần

Câu 4: cú pháp lệnh lặp với số lần chưa biết trước:

- A. While < điều kiện > to < câu lệnh >;
- B. While < điều kiện > to < câu lệnh 1 > do < câu lệnh 2 >;
- C. While < điều kiện > do ;< câu lệnh >;
- D. While < điều kiện > do < câu lệnh >;

Câu 5: Hãy đưa ra kết quả trong đoạn lệnh:

x:=1; While x<=5 do write(‘Hoa hau’);

A. $x:=1$

B. $X \geq 5$

C. Hoa hau

D. Không có kết quả.